

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng

Enhancing the effectiveness and efficiency of state management in building the socialist rule-of-law state of Vietnam in the spirit of the 14th National Party Congress

Tác giả: Cao Thị Dung (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Trang: 12

Ngày nhận bài: 19/04/2026 | **Ngày phản biện:** 20/04/2026 | **Ngày xuất bản:** 22/05/2026

Tóm tắt

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước là yêu cầu tất yếu trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam góp phần bảo đảm kỷ cương pháp luật, kiểm soát quyền lực và phục vụ phát triển đất nước. Thực tiễn quản lý nhà nước thời gian qua cho thấy việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý đã tạo chuyển biến tích cực tuy nhiên vẫn còn những hạn chế nhất định. Bài viết tập trung phân tích thực trạng từ đó đề xuất định hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng.

Abstract

Enhancing the effectiveness and efficiency of state management is an inevitable requirement in building the socialist rule-of-law state of Vietnam, contributing to ensuring legal discipline, controlling power, and serving national development. The practice of state management in recent years shows that strengthening effectiveness and efficiency has created positive changes. However, certain limitations still remain. The article focuses on analyzing the current situation and thereby proposes orientations for improving the effectiveness and efficiency of state management in building the socialist rule-of-law state of Vietnam in the spirit of the 14th National Party Congress

Từ khóa: quản lý nhà nước, Nhà nước pháp quyền, quản trị quốc gia, Đại hội XIV

Keyword: state management, socialist rule-of-law state of Vietnam, national governance, 14th National Party Congress

Nội dung

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước luôn được xác định là yêu cầu mang tính tất yếu và xuyên suốt. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước không chỉ phản ánh mức độ tuân thủ pháp luật, kỷ cương hành chính mà còn là thước đo năng lực tổ chức thực thi quyền lực nhà nước, bảo đảm quyền con người, quyền công dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, liêm chính, việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước càng trở nên cấp thiết.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, quản lý nhà nước ở nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước vẫn còn những hạn chế nhất định, thể hiện ở tính đồng bộ của thể chế chưa cao, tổ chức bộ máy còn chồng chéo, kỷ luật, kỷ cương hành chính có nơi chưa nghiêm, năng lực thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu.

Trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam giai đoạn mới theo tinh thần các văn kiện của Đảng, tinh thần Đại hội XIV việc nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước là cần thiết. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung phân tích những vấn đề đặt ra và đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu bổ trợ lẫn nhau nhằm làm rõ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng. Trước hết, phương pháp phân tích và tổng hợp được áp dụng để xem xét, hệ thống hóa các văn bản pháp luật, nghị quyết, văn kiện Đại hội XIV và các chính sách quản lý nhà nước, từ đó rút ra những quan điểm, định hướng và yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước. Phương pháp lý luận - thực tiễn được sử dụng để kết nối giữa cơ sở lý luận về Nhà nước pháp quyền XHCN với thực tiễn vận hành bộ máy nhà nước, qua đó nhận diện thuận lợi, khó khăn và hạn chế trong tổ chức và thực hiện quản lý.

Song song đó, phương pháp so sánh được triển khai để phân tích những mô hình, cơ chế quản lý nhà nước ở các quốc gia có điều kiện tương đồng, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm phù hợp

với bối cảnh Việt Nam. Sự kết hợp các phương pháp này giúp bài viết vừa bảo đảm logic, mạch lạc trong lập luận, vừa gắn với thực tiễn, tạo cơ sở vững chắc cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong giai đoạn phát triển mới.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả

3.1.1. Khái quát về hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là mục tiêu nhất quán trong tiến trình đổi mới hệ thống chính trị và quản lý xã hội ở nước ta. Trong đó, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước giữ vai trò đặc biệt quan trọng, vừa là yêu cầu nội tại của Nhà nước pháp quyền, vừa là tiêu chí phản ánh chất lượng hoạt động của bộ máy nhà nước trong thực tiễn. Việc nhận thức đúng và đầy đủ những vấn đề chung về hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Trước hết, hiệu lực quản lý nhà nước được hiểu là mức độ tác động thực tế của các quyết định quản lý nhà nước đối với đời sống xã hội, thể hiện ở khả năng tổ chức thực thi pháp luật, chính sách một cách nghiêm minh, thống nhất và thông suốt. Hiệu lực quản lý nhà nước gắn liền với kỷ luật, kỷ cương hành chính, với sự tuân thủ pháp luật của các chủ thể trong xã hội và với quyền lực nhà nước được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hiệu lực quản lý nhà nước là điều kiện tiên quyết để bảo đảm tính tối thượng của Hiến pháp và pháp luật, khắc phục tình trạng “pháp luật trên giấy”, hạn chế sự tùy tiện, lạm quyền trong hoạt động công vụ.

Hiệu quả quản lý nhà nước phản ánh mức độ đạt được mục tiêu quản lý với chi phí xã hội thấp nhất, thể hiện ở chất lượng phục vụ Nhân dân, khả năng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm công bằng, tiến bộ xã hội và ổn định chính trị. Nếu hiệu lực nhấn mạnh đến tính bắt buộc, tính tuân thủ của quản lý nhà nước thì hiệu quả nhấn mạnh đến kết quả cuối cùng mà quản lý nhà nước mang lại cho xã hội. Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hiệu quả quản lý nhà nước không chỉ được đo bằng tăng trưởng kinh tế hay chỉ số hành chính, mà còn được đánh giá thông qua mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, mức độ bảo đảm quyền con người, quyền công dân và khả năng giải quyết kịp thời, hợp lý các vấn đề xã hội phát sinh.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước có mối quan hệ hữu cơ với bản chất và yêu cầu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhà nước pháp quyền đòi hỏi quyền lực nhà nước phải được tổ chức và thực thi trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát chặt chẽ giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Trong bối cảnh đó, quản lý nhà nước không chỉ là hoạt động điều hành hành chính, mà là quá trình tổ chức thực thi quyền lực nhà nước một cách hợp pháp, hợp lý, có trách nhiệm giải trình. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước chính là biểu hiện tập trung của việc quyền lực nhà nước được kiểm soát, được sử dụng đúng mục đích, phục vụ lợi ích của Nhân dân và sự phát triển của đất nước.

Một vấn đề chung có ý nghĩa quan trọng là hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước chịu sự chi phối trực tiếp của chất lượng thể chế pháp luật. Hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi là cơ sở để quản lý nhà nước được thực hiện hiệu lực, hiệu quả. Ngược lại, nếu pháp luật còn chồng chéo, thiếu rõ ràng, thường xuyên thay đổi, thì dù bộ máy quản lý có nỗ lực cũng khó đạt được hiệu lực và hiệu quả cao. Trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, yêu cầu hoàn thiện thể chế không chỉ dừng ở việc ban hành nhiều văn bản pháp luật, mà quan trọng hơn là bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính ổn định và khả năng thực thi của pháp luật trong thực tiễn quản lý.

Bên cạnh thể chế, tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước là yếu tố quyết định hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Bộ máy nhà nước tinh gọn, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, gắn với cơ chế phối hợp và kiểm soát quyền lực sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quản lý nhà nước hiệu lực, hiệu quả. Ngược lại, bộ máy công kênh, chồng chéo chức năng, phân cấp, phân quyền không rõ ràng dễ dẫn đến tình trạng né tránh trách nhiệm, đùn đẩy công việc, làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý. Do đó, trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách tổ chức bộ máy và đổi mới phương thức quản lý nhà nước là yêu cầu khách quan, mang tính lâu dài.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước còn phụ thuộc lớn vào chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức không chỉ có năng lực chuyên môn, hiểu biết pháp luật mà còn phải có đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ Nhân dân. Thực tiễn cho thấy, ở đâu cán bộ, công chức thực thi công vụ nghiêm túc, liêm chính, vì lợi ích chung thì ở đó hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng cao; ngược lại, những biểu hiện quan liêu, tham nhũng, vô trách nhiệm sẽ trực tiếp làm suy giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý, làm xói mòn niềm tin của Nhân dân vào Nhà nước.

3.1.2. Thực trạng hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Những kết quả đạt được

Một là, cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước. Cải cách thủ tục hành chính tiếp tục là khâu đột phá quan trọng trong nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Theo báo cáo của Chính phủ, đến năm 2024, trên 97% thủ tục hành chính đủ điều kiện đã được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4; nhiều bộ, ngành và địa phương triển khai mô hình “một cửa”, “một cửa liên thông” gắn với số hóa hồ sơ, dữ liệu (Văn phòng Chính phủ, 2024). Tính đến quý IV năm 2025, Bộ Nội vụ đã ban hành 06 quyết định công bố TTHC, trong đó có 39 TTHC mới và bãi bỏ 45 TTHC. Đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 38/56 TTHC và 53/220 điều kiện kinh doanh. Trong quý, Bộ đã tiếp nhận và giải quyết 31.616 hồ sơ TTHC, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99,88%. Tỷ lệ TTHC được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đạt 100% (Bộ Nội vụ, 2025). Việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp đã góp phần tăng cường kỷ cương hành chính và hiệu quả thực thi pháp luật. Các chỉ số đánh giá như PAR Index, SIPAS cho thấy mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ hành chính công từng bước được cải thiện, phản ánh hiệu lực quản lý nhà nước ngày càng rõ nét hơn trong thực tiễn.

Hai là, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng cao thông qua hoàn thiện thể chế pháp luật. Hệ thống pháp luật tiếp tục được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo hướng đồng bộ, minh bạch và khả thi hơn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho quản lý nhà nước. Nhiều luật, nghị quyết liên quan đến tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, kiểm soát quyền lực nhà nước được ban hành hoặc sửa đổi đã góp phần làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân trong thực thi công vụ. Việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật giúp hạn chế tình trạng tùy tiện, chồng chéo, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Thực tiễn cho thấy, những lĩnh vực có khuôn khổ pháp lý rõ ràng thường đạt hiệu quả quản lý cao hơn và tạo được niềm tin xã hội.

Ba là, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từng bước được tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, giảm tầng nấc trung gian được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Theo báo cáo của Bộ Nội vụ, tính đến 31/7/2025, gần 90.000 vị trí cán bộ, công chức và viên chức đã được tinh giản trong quá trình sắp xếp lại bộ máy quản lý nhà nước (Bộ Nội vụ, 2025). Việc tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước. Qua đó, năng lực điều hành, chỉ đạo của chính quyền các cấp được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý trong điều kiện phát triển mới.

Bốn là, chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ Nhân dân. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước được thúc đẩy mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ rệt trong phương thức quản lý và cung cấp dịch vụ công. Tính đến cuối tháng 8/2024, tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến đạt khoảng 55,5 %, tăng mạnh so với đầu năm và tăng khoảng gấp 5 lần so với

thập niên trước (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2024). Nhiều cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành được xây dựng và kết nối, tạo nền tảng cho quản lý dựa trên dữ liệu. Việc ứng dụng công nghệ số giúp tăng tính minh bạch, giảm tiếp xúc trực tiếp, hạn chế tiêu cực trong giải quyết công việc hành chính. Theo đánh giá quốc tế, chỉ số dịch vụ công trực tuyến của Việt Nam liên tục được cải thiện, cho thấy hiệu quả quản lý nhà nước trong môi trường số ngày càng được nâng cao, phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền hiện đại.

Năm là, trách nhiệm giải trình và giám sát xã hội từng bước được tăng cường.

Các cơ chế giám sát của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được chú trọng. Kết quả khảo sát PAPI cho thấy nhận thức và đánh giá của người dân về tính minh bạch, trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương có xu hướng cải thiện trong những năm gần đây, đặc biệt ở các khía cạnh quản trị cấp cơ sở và cung ứng dịch vụ công, phản ánh sự tiến bộ trong cải cách hành chính và tăng cường công khai, minh bạch ở địa phương (UNDP, 2024). Việc công khai thông tin, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của công dân đã góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời củng cố niềm tin của Nhân dân đối với bộ máy chính quyền.

Một số hạn chế

Một là, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước còn chưa đồng đều giữa các địa phương. Mặc dù hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước nhìn chung có chuyển biến tích cực, song thực tiễn cho thấy sự khác biệt khá rõ giữa các địa phương, đặc biệt giữa khu vực đô thị và miền núi, vùng sâu, vùng xa. Theo kết quả PAPI, điểm số quản trị và hành chính công của các tỉnh có sự phân hóa lớn, phản ánh năng lực điều hành, tổ chức thực thi chính sách chưa đồng đều. Ở một số địa phương, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm, cải cách hành chính triển khai chậm, làm giảm hiệu lực quản lý nhà nước và ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân (UNDP, 2024).

Hai là, hệ thống thể chế pháp luật còn tồn tại những bất cập, chồng chéo. Mặc dù đã được rà soát, sửa đổi thường xuyên, song hệ thống pháp luật vẫn còn những quy định thiếu đồng bộ, chưa thống nhất giữa các luật, nghị định và văn bản hướng dẫn thi hành. Một số quy định chưa rõ thẩm quyền, trách nhiệm, dẫn đến tình trạng đùn đẩy, né tránh trong thực thi công vụ. Điều này không chỉ làm giảm hiệu quả quản lý nhà nước mà còn ảnh hưởng đến tính nghiêm minh của pháp luật, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và làm suy giảm hiệu lực của Nhà nước pháp quyền trong thực tiễn.

Ba là, năng lực và trách nhiệm thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế. Thực tế cho thấy, vẫn còn tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng đầy đủ

yêu cầu về năng lực chuyên môn, kỹ năng quản lý và đạo đức công vụ. Hiện tượng né tránh trách nhiệm, sợ sai, sợ trách nhiệm trong giải quyết công việc vẫn tồn tại ở một số cơ quan, đơn vị, làm chậm quá trình ra quyết định và ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước.

Bốn là, khoảng cách số và điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số còn là thách thức. Mặc dù chuyển đổi số trong quản lý nhà nước đạt nhiều kết quả tích cực, song khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân chưa đồng đều giữa các vùng, miền và nhóm xã hội. Hạ tầng công nghệ thông tin, kỹ năng số của cán bộ và người dân ở một số địa phương còn hạn chế, làm giảm hiệu quả triển khai các nền tảng quản lý số.

3.1.3. Định hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng

Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, đặt ra những định hướng quan trọng đối với đổi mới quản lý nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước theo nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm quản trị quốc gia hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước và hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi là nền tảng quan trọng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trước hết phải bắt đầu từ việc tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động quản lý, điều hành xã hội. Văn kiện Đại hội Đảng XIV khẳng định: “Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, công bằng, dân chủ, minh bạch, khả thi, ổn định để tạo lập nền tảng cho hệ thống quản lý, quản trị phát triển hiện đại, thúc đẩy đổi mới sáng tạo phát triển các lĩnh vực mới, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc; khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Trong giai đoạn mới, cần đẩy mạnh rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, bảo đảm rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế kiểm soát quyền lực. Việc xây dựng pháp luật phải lấy hiệu quả thực thi làm tiêu chí đánh giá chủ yếu, khắc phục tình trạng pháp luật ban hành nhưng khó thực hiện hoặc thiếu cơ chế bảo đảm thi hành.

Thứ hai, đổi mới tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia hiện đại. Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thống nhất và thông suốt từ Trung ương đến cơ sở là yêu cầu tất yếu trong nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. “Xây dựng hệ thống quản lý nhà nước, quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả, phục vụ và kiến tạo phát triển, xây dựng chính phủ số, chính

quyền số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Theo đó, cần tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy theo hướng giảm đầu mối trung gian, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp, các ngành. Phân cấp, phân quyền phải gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình, tránh tình trạng buông lỏng quản lý hoặc đùn đẩy trách nhiệm. Bên cạnh đó, cần đổi mới phương thức phối hợp giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong quản lý. Đổi mới tổ chức bộ máy phải gắn chặt với cải cách quy trình làm việc và nâng cao chất lượng quản trị, bởi một bộ máy tinh gọn nhưng vận hành kém hiệu quả sẽ không đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn cao và tinh thần trách nhiệm là yếu tố then chốt quyết định hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. “Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp nhất là cấp chiến lược và cấp cơ sở, có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện nghiêm trách nhiệm và đạo đức công vụ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Trong giai đoạn mới, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức theo hướng công khai, minh bạch, dựa trên năng lực, kết quả thực thi công vụ và mức độ hài lòng của người dân. Đồng thời, tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ Nhân dân; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ. Việc xây dựng cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung sẽ tạo động lực quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời góp phần củng cố kỷ cương, kỷ luật hành chính.

Thứ tư, đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng hiện đại, lấy người dân làm trung tâm, gắn với chuyển đổi số và hội nhập. Đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng hiện đại, hiệu quả, phục vụ Nhân dân và phát triển bền vững là yêu cầu tất yếu trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. “Ứng dụng các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành của Đảng, Nhà nước...Phát triển công dân số, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để người dân tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số, xã hội số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Theo đó, cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, xây dựng chính phủ số, chính quyền số, tăng cường quản lý dựa trên dữ liệu. Việc đổi mới phương thức quản lý góp phần nâng cao chất lượng điều hành, tăng tính minh bạch và giảm chi phí xã hội. Song song với đó, cần tăng cường cơ chế trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, mở rộng sự tham gia của Nhân dân và xã hội trong giám sát hoạt động quản lý. Đổi mới phương thức quản lý không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, mà còn thể hiện rõ bản chất Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam “vì Nhân dân phục vụ”.

3.2. Thảo luận

Thực tiễn quản lý nhà nước tại Việt Nam cho thấy hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý có vai trò then chốt trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Việc phân tích các văn bản pháp luật, nghị quyết và văn kiện Đại hội XIV cho thấy, tinh thần đổi mới quản lý nhà nước hướng tới minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức và cấp chính quyền là yếu tố quyết định để hạn chế chồng chéo, gia tăng hiệu quả quản lý.

So với các năm trước, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam hiện nay đã có chuyển biến tích cực, thể hiện rõ hơn ở việc cải thiện tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quản trị địa phương theo đánh giá PAPI. Các chỉ số phản ánh xu hướng nâng cao chất lượng điều hành và cung ứng dịch vụ công. Tuy nhiên, mức độ cải thiện chưa đồng đều giữa các vùng, miền và lĩnh vực, cho thấy vẫn còn khoảng cách trong thực thi chính sách. Điều này đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực thực thi công vụ.

Đặt trong tương quan với một số quốc gia trong khu vực cho thấy, việc ứng dụng công nghệ số và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý là công cụ quan trọng để tăng cường kiểm soát quyền lực, minh bạch hóa hoạt động công vụ và nâng cao năng lực ra quyết định. Đồng thời, kết hợp các ý kiến chuyên gia quản lý giúp nhận diện các “điểm nghẽn” trong cơ chế thực thi pháp luật và đề xuất giải pháp khả thi, phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

Từ đó, có thể thấy, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện, vừa hoàn thiện thể chế, vừa nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đồng thời tận dụng công nghệ và giám sát xã hội để xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN vững mạnh, hiệu quả trong giai đoạn mới.

4. Kết luận

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước là yếu tố then chốt trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng. Thực tiễn cho thấy, việc hoàn thiện thể chế, tăng cường kiểm soát quyền lực, minh bạch hóa hoạt động công vụ và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đóng vai trò quyết định trong nâng cao chất lượng quản lý. Đồng thời, đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực và đạo đức vững vàng là nhân tố then chốt để thực thi hiệu quả các chính sách, pháp luật. Việc ứng dụng công nghệ số và phát huy vai trò giám sát của xã hội giúp giảm thiểu tiêu cực, nâng cao minh bạch và khả năng ra quyết định. Tất cả những yếu tố này kết hợp tạo nên tảng bền vững, giúp xây dựng một Nhà nước pháp quyền XHCN trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước trong giai đoạn mới./.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Nội vụ. (2025). *Bộ Nội vụ: Kết quả cải cách hành chính quý III năm 2025*, <http://www.caicachhanhchinh.gov.vn/tin-tuc/bo-noi-vu-ket-qua-cai-cach-hanh-chinh-quy-iii-nam-2025>
2. Chính phủ. (2021). *Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. tr.106,128,129.
4. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hiến pháp năm 2013). Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
5. United Nations Development Programme (UNDP). (2024). *Provincial Governance and Public Administration Performance Index (PAPI) Report 2024*.
6. Van Anh. (2024). *VN aims to have 40 percent of adult population using online public services*. <https://vietnamnet.vn/en/vn-aims-to-have-40-percent-of-adult-population-using-online-public-services-2308927.html>
7. Văn phòng Chính phủ. (2024). *Báo cáo cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp*.